



RAT 61

Xuất huyết tử cung bất thường

6222

5-6 Dec 2021

Chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa. Môn học Sản Phụ khoa. Học phần Phụ khoa.

© 2021. Quyền sở hữu trí tuệ thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Điểm: 50/50

1. Các bạn là sinh viên của **Tổ** nào? *

Ghi rõ Tổ (bằng số)

4

2. Kiểu xuất huyết nào là **phổ biến nhất** trong **xuất huyết tử cung cơ năng tuổi dậy thì**?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Chảy máu "kinh" vẫn theo chu kỳ, nhưng thời gian có kinh kéo dài trên 7 ngày
- ☐ b. Chảy máu "kinh" vẫn theo chu kỳ, nhưng lượng máu mất khi có kinh rất nhiều

- ☒ c. Chảy máu "kinh" không có tính chu kỳ, kéo dài, với lượng máu mất thay đổi ✓
- ☐ d. Chảy máu "kinh" nhiều lần trong chu kỳ đều, với các lần ra máu chính và phụ

3. Để định hướng và thiết lập chẩn đoán **xuất huyết tử cung ở tuổi dậy thì**, phải chú ý **đặc biệt** đến nhóm thông tin nào?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Trước tiên cần nghĩ đến nguyên nhân cơ năng, vì hiếm khi do nguyên nhân thực thể
- ☒ b. Chi tiết liên quan đến tiền sử xuất huyết trước đó và bệnh sử của xuất huyết hiện tại ✓
- ☐ c. Kết quả định lượng nồng độ các gonadotropins và các steroids sinh dục huyết thanh
- ☐ d. Kết quả khảo sát hình ảnh học các đặc tính của nội mạc tử cung và của nang noãn

4. Yếu tố nào là quan trọng nhất cho phép **xác lập chẩn đoán xuất huyết tử cung cơ năng tuổi dậy thì**?

*

(5 Điểm)

- ☒ a. Đặc điểm của bệnh sử và tiền sử ✓
- ☐ b. Định lượng kisspeptin và GnRH
- ☐ c. Định lượng các gonadotropin
- ☐ d. Định lượng các steroids sinh dục

5. Buộc phải **tuyệt đối tôn trọng nguyên tắc nào** khi điều trị **xuất huyết tử cung cơ năng tuổi dậy thì**?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Chỉ được phép tác động vào tầng hạ đồi
- ☐ b. Chỉ được phép tác động vào tầng tuyến yên

- ☐ c. Chỉ được phép tác động vào tầng buồng trứng
- ☒ d. Chỉ được phép tác động vào tầng nội mạc tử cung ✓

6. Điều trị nào là **thích hợp** cho một phụ nữ trong độ tuổi sinh sản bị vô kinh do không phóng noãn nguyên nhân tổn thương vùng hạ đồi (rối loạn phóng noãn type I, theo phân loại rối loạn phóng noãn của WHO)?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Dùng các steroids buồng trứng ngoại sinh
- ☐ b. Dùng các gonadotropin tuyến yên ngoại sinh
- ☐ c. Dùng GnRH ngoại sinh, dạng xung, qua bơm
- ☒ d. Chọn một trong ba điều trị trên, tùy mục tiêu ✓

7. Thái độ nào là thích hợp nhất cho một phụ nữ đến khám do **chu kỳ kinh không đều** và tình cờ được **siêu âm thấy hình ảnh** “buồng trứng đa nang”?

*

(5 Điểm)

- ☒ a. Đi tìm thông tin, xác định vấn đề chủ ✓
- ☐ b. Dùng progestogen ngoại sinh định kỳ
- ☐ c. Tiết chế, thể dục, thay đổi lối sống
- ☐ d. Dùng các thuốc gây phóng noãn

8. Dược chất nào là **điều trị đầu tay** cho mục đích gây phóng noãn cho người có **hội chứng buồng trứng đa nang**?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Metformine hay các tác nhân tăng nhạy insuline đường uống khác
- ☐ b. Follicle stimulating hormone có hay không kèm Luteinizing hormone

- ☒ c. Chất điều hoà chọn lọc thụ thể estrogen / chất ức chế men aromatase ✓
- ☐ d. Dẫn xuất steroids sinh dục ngoại sinh, chủ yếu là kháng androgen

9. Trong quản lý xuất huyết tử cung bất thường **hậu mãn kinh**, làm gì khi SIS cho thấy nội mạc dày **không đều**? siêu âm bơm nước buồng tử cung

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Nong và nạo buồng tử cung để sinh thiết
- ☐ b. Sinh thiết nội mạc tử cung bằng Pipelle® sinh thiết mù, này tổn thương khu trú => ko dùng
- ☒ c. Nội soi buồng tử cung, sinh thiết qua soi ✓
- ☐ d. 3 giải pháp chẩn đoán trên là tương đồng

10. **Estrogen** được chỉ định dùng trong trường hợp xuất huyết tử cung bất thường nào?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Xuất huyết tử cung bất thường nhóm PALM theo phân loại FIGO
- ☐ b. Xuất huyết tử cung bất thường nhóm COEIN theo phân loại FIGO
- ☒ c. Xuất huyết tử cung bất thường lượng lớn, và nội mạc tử cung mỏng ✓ xuất huyết nhiều => estrogen
xuất huyết ít => progesterone
- ☐ d. Xuất huyết tử cung bất thường có liên quan đến không phóng noãn

11. Khi điều trị **tăng sinh nội mạc tử cung phức tạp không có tế bào điển hình**, nên dùng loại progestin nào (trong các loại kể sau)?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Ulipristal
- ☒ b. **Medroxyprogesterone** ✓ MPA

- ☐ c. Retroprogesterone **Dydrogesterone: AUB tuổi dậy thì**
- ☐ d. Progesterone vi hạt = **micronized progesterone: chỉ cho trong đơn giản, điển hình**

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)